

Số: /KH-UBND

Đào Dương, ngày tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” năm 2025 trên địa bàn xã Đào Dương

Thực hiện Kế hoạch số 02/KH-HĐPH ngày 06/03/2025 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) huyện Ân Thi triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” năm 2025 trên địa bàn huyện Ân Thi (sau đây gọi là Đề án), UBND xã Đào Dương ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án năm 2025 trên địa bàn xã, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nhằm tổ chức triển khai kịp thời, đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp quy định tại Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”; Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 27/9/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 06/12/2022 của UBND huyện triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 29/3/2024 của UBND xã triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn xã.

b) Nâng cao trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, giải quyết thủ tục hành chính... Tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, công dân tiếp cận pháp luật nhằm góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của mình.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL theo Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư, Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án tại Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 27/9/2022 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 06/12/2022 của UBND huyện và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền về tăng cường công tác PBGDPL năm 2025 trên địa bàn xã.

b) Tăng cường sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh sự phối kết hợp

chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện, đặc biệt là sự phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận, các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ về tiếp cận pháp luật của người dân.

c) Phân công trách nhiệm cụ thể đối với từng CBCC, đơn vị tham gia thực hiện Đề án đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tiến độ. Thực hiện lồng ghép triển khai các nội dung của Đề án với các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đã và đang được triển khai tại cơ quan, đơn vị, địa phương để sử dụng tiết kiệm, phát huy tối đa các nguồn lực.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt triển khai nội dung Đề án.

a) Nội dung: Triển khai thực hiện; tổ chức các Hội nghị; viết, đăng tải, thông tin các hoạt động về nội dung của Đề án.

b) Đơn vị chủ trì: Công chức Tư pháp - Hộ tịch.

c) Đơn vị phối hợp: Các ban, ngành, đoàn thể xã; CBCC và các đơn vị có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Tháng 3/2025 và cả năm 2025.

2. Triển khai các nhiệm vụ nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân theo pháp luật của người dân.

2.1. Thông tin, tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích của người dân; nâng cao nhận thức của người dân về ý thức chấp hành, tuân thủ pháp luật; vai trò của công tác trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý dưới nhiều hình thức; vai trò và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; mục đích, ý nghĩa, nội dung, kết quả thực hiện Đề án trên các chuyên trang, chuyên mục, kênh phát thanh, kênh truyền hình của Báo, Đài và cơ quan thông tin, báo chí khác.

a) Đơn vị chủ trì: UBND xã.

b) Đơn vị phối hợp: Công chức Văn hoá, Đài Truyền thanh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

2.2. Khảo sát, đánh giá thực trạng hiểu biết, kỹ năng và nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân; xây dựng, triển khai các mô hình, hình thức tiếp cận pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

a) Đơn vị chủ trì: UBND xã.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

2.3. Cung cấp, hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng tìm hiểu, khai thác pháp luật cho người dân bằng các hình thức phù hợp, trong đó chú trọng đổi mới cách

thức, hình thức thực hiện gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, hoạt động Công/Trang thông tin phổ biến giáo dục pháp luật, phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng.

a) Đơn vị chủ trì: Công chức Tư pháp - Hộ tịch.

b) Đơn vị phối hợp: Các ban, ngành, đoàn thể xã.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

2.4. củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đường dây nóng, các kênh tiếp nhận, trả lời kiến nghị, phản ánh, tư vấn, hỗ trợ các vấn đề liên quan đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

a) Đơn vị chủ trì: Công chức Tư pháp - Hộ tịch; CC Văn phòng - Thống kê.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

2.5. Xây dựng, triển khai nội dung phổ biến giáo dục pháp luật, tư vấn pháp luật cho một số nhóm đặc thù theo cơ chế phối hợp và huy động nguồn lực xã hội.

a) Đơn vị chủ trì: Công chức Tư pháp; Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội, Các nhà trường; Công an xã.

b) Đơn vị phối hợp: các ban, ngành, đoàn thể xã và cơ quan, tổ chức liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

2.6. Xây dựng, triển khai mô hình điển hình về phổ biến giáo dục pháp luật, thí điểm xây dựng và triển khai mô hình tự tìm hiểu pháp luật tại cộng đồng.

a) Đơn vị chủ trì: Công chức Tư pháp - Hộ tịch.

b) Đơn vị phối hợp: Các ban, ngành, đoàn thể xã.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

3. Triển khai các nhiệm vụ nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ban, ngành, đoàn thể xã.

3.1. Hướng dẫn tăng cường hỗ trợ người dân các thông tin pháp luật và thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị nhất là trách nhiệm giải trình và công khai, minh bạch các nội dung trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, đối thoại trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

a) Đơn vị chủ trì: Các ban, ngành, đoàn thể xã.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

3.2. Tham gia tập huấn kiến thức, kỹ năng cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hoà giải viên ở cơ sở, cán bộ, công chức xã và nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý của người dân.

a) Đơn vị chủ trì: Công chức Tư pháp, UBND xã.

b) Đơn vị phối hợp: Các ngành, đoàn thể xã và tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

3.3. Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc cung cấp thông tin, thực hiện đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

a) Đơn vị chủ trì: Công chức Tư pháp, UBND xã.

b) Đơn vị phối hợp: Các ban, ngành, đoàn thể xã và cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

3.4. Thu hút người có kiến thức pháp luật, người có uy tín tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho hoà giải viên, tham gia hoà giải ở cơ sở, hỗ trợ xây dựng và triển khai mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở.

a) Đơn vị chủ trì: Công chức Tư pháp, UBND xã.

b) Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

4. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật.

Phối hợp triển khai các giải pháp, sáng kiến, mô hình hiệu quả trong tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

a) Đơn vị chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, các các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện; tổ chức xã hội triển khai thực hiện.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

5. Đầu tư, hỗ trợ nguồn lực, công nghệ thông tin bảo đảm cho các hoạt động phục vụ yêu cầu tiếp cận pháp luật của người dân.

5.1. Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, các phương tiện, thiết bị phục vụ các cơ quan nhà nước, huy động các nguồn lực xã hội thực hiện chức năng, nhiệm vụ tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

a) Đơn vị chủ trì: Công chức Tài chính - Kế toán.

b) Đơn vị phối hợp: Các ngành, đoàn thể xã; cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

5.2. Bố trí kinh phí cho các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, tổ chức đại diện của đối tượng đặc thù để phát huy vai trò của các tổ chức này trong hỗ trợ, nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân; bố trí nguồn lực, đầu tư cho các chương trình, đề án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật.

a) Đơn vị chủ trì: Công chức Tài chính - Kế toán và các ngành, cơ quan có liên quan.

b) Đơn vị phối hợp: Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

6. Rà soát, đề xuất hoàn thiện chính sách, thể chế bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật.

a) Đơn vị chủ trì: Công chức Tư pháp - Hộ tịch.

b) Đơn vị phối hợp: Các ban, ngành, đoàn thể xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm.

a) Công chức Tư pháp - Hộ tịch: Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; chủ trì theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả với Phòng Tư pháp, UBND huyện về triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch, báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch gửi về UBND huyện (qua Phòng Tư pháp) trước ngày 20/11/2025 để tổng hợp.

b) Các ban, ngành, đoàn thể của xã: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với Phòng Tư pháp, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan chủ động triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch và tổng hợp báo cáo kết quả gửi về Phòng Tư pháp (trước ngày 20/11/2025) để tổng hợp.

2. Kinh phí thực hiện.

Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán ngân sách thường xuyên hàng năm của địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí phục vụ việc triển khai Kế hoạch thực hiện theo quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải ở cơ sở và các văn bản có liên quan.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các ban, ngành, đoàn thể xã, CBCC xã kịp thời phản ánh bằng văn bản về UBND xã (qua Công chức Tư pháp) để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét và giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- UBMTTQ xã;
- Lưu: VT./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Đào Văn Vạn